

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ

TÒA THÁNH TÂY NINH



TIỂU SỬ NGÀI PHỐI-SƯ THƯỢNG TƯỚNG THANH

BIÊN SOẠN | SĨ TÀI BÙI VĂN TIẾP



TÀI LIỆU SƯU TẦM 2020
Hai•không•hai•không

Ebook được làm theo tài liệu phổ biến trên Website **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **SĨ TÀI BÙI VĂN TIẾP, BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 07/11/2020

Tâm Nguyên

Website: tusachCAODAI.wordpress.com

TIỂU SỬ NGÀI PHỐI SỬ THƯỢNG TƯỚNG THANH

BIÊN SOẠN | SĨ TÀI BÙI VĂN TIẾP



MỤC LỤC

❖	TIỂU SỬ PHỐI SƯ THƯỢNG TƯỚNG THANH	9
▪	TIỂU SỬ NGÀI PHỐI SƯ THƯỢNG TƯỚNG THANH	11
	Tiểu Sứ Của Thầy Tòì.....	11
	Thi Thơ.....	17
	▫ Chữ Tâm Độc Vận.....	17
	▫ Đức Thượng Sanh Xướng.....	17
	▫ Ngài Phối Sư Thượng Tướng Hoà Khác Vận.....	18
	▫ Điều Hiền Nhơn Lê Văn Trung.....	18
	▫ Luận Chữ Tâm.....	18
	▫ Toà Thánh.....	19
	▫ Trừ Bỏ Tánh Phàm.....	19
	▫ Đông Thiên Cảm Tác.....	20
	▫ Tinh Thần Phục Vụ.....	20
	▫ Lý Đạo.....	20
	▫ Thương Người Nào Khác Thế Thương Thân.....	21
	▫ Tiền Giáo Sư Thượng Cảnh Thanh Đi Khâm Trấn Biên Hoà....	21
	▫ Điều Ngài Đầu Sư Thái Bộ Thanh.....	22



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

TIỂU SỬ PHỐI SỰ
THƯỢNG TƯỚNG THANH

TIỂU SỬ NGÀI PHỐI SƯ THƯỢNG TƯỚC THANH

QUANG MINH (SƯU TÂM)



NG BÙI TẤN TƯỚC CÓ GHI LẠI LỊCH SỬ CỦA GIA ĐÌNH ÔNG NHƯ SAU:

TIỂU SỬ CỦA THẦY TÔI

Thầy tôi Bùi Đắc Vị, tộc danh Nhiều, tuổi Nhâm Thân, Thầy thuốc Bắc, có tu Minh Sư, qui vị ngày 23-11-Nhâm Tuất (1922) lúc 51 tuổi cất táng tại An Hòa.

Lúc 49 tuổi ông nằm chiêm bao thấy một ông già cho một câu chữ Nho là:

CÔNG DANH QUẢ MẢN NGŨ THẬP NHŨT

Đầu tháng giêng 1922 là 51 tuổi, ông cũng chiêm bao 1 lần nữa, cũng ông già của 2 năm về trước, tốt người, râu bạc 5 chòm cho một câu nữa ráp với câu trước là:

NHẤT LẠC THANH VÂN TÁNG

Do đó ông thân tôi bàn biết rằng năm nay 51 tuổi phải mất vào tháng 11 này. Lúc này ông lo sắp đặt gia đình cho các con đừng có mất. Quả thật đến ngày 22-11 bệnh mệt đến 9 giờ đêm tắt hơi. Tước tôi tiếc thương lăn khóc không ngừng, bà con la rầy không được.

Cô Bác xúm lại mặc áo quan, chong đèn trên đầu chờ tới giờ tẩn liệm. Lúc ấy Tước bất tỉnh như sự rồi cứ than khóc mãi. Đến 11 giờ khuya tức là đã tắt hơi được 2 tiếng đồng hồ, Thầy tôi sống lại. Khi sống lại, bà con trong nhà hoảng sợ chạy ra hết chỉ còn có Tước ôm lấy ông thân và hỏi:

- Phải Thầy sống lại không?

Ông Thân tôi cứng miệng không nói năng chi được, chỉ mở 2 mắt ngó đủng tròn không nháy. Tước mới la lên rằng: “Ông Thân tôi đã sống lại, có tôi ôm đây, không sao đâu xin cô bác yên lòng, đem nước lạnh cho tôi đổ cho Thầy tôi 1 muổng”. Khi đổ được 1 muổng nước thấm giọng, Thầy tôi ư ư, kể bảo em tôi nhúm lửa hơi hai hàm cổ cho mềm và ấm.

Chùng ấy ông thân tôi nói đặng, xong khó nghe vì đã cứng xương hàm nên đờ lưỡi.

Ông Thân tôi nói: “Ta đã tới số chết rồi, con đừng thương tiếc khóc thương chi”.

Tước nói: “Thầy sống lại đừng chết con thương tiếc lắm”.

Ông Thân tôi nói: “Đúng số rồi không ở trần thế được nữa. Vậy con hãy nghe theo lời dặn đừng cãi mà thất hiếu”.

Tôi nghe được lời ông Thân tôi nói đây là sự thật nên yên tâm lo hỏi sự chết.

Hỏi: “Thầy chết đây là tới số rồi mà cái chết của Thầy đi về đâu? Được siêu thăng chăng?”

Trả lời: “Phàm người ở thế gian biết làm phải làm lành, tu niệm tích phước đức cho nhiều, khi chết rồi không mắc tội tình chi cả.”

– Như cái chết của Thầy đây được đi lên hay đi xuống?

– “Đi vòng vì buổi trước ta tu Minh Sư còn nhỏ, kể phải vắn vường thê nhi, nay phải đi xuống. Nhưng cái xuống ở chỗ vinh diệu, có nhà cửa lầu đài, huỳnh kim mảng dính.”

Nhưng Thầy tôi dặn: “Sau này mấy con phải tu thì linh hồn cha mẹ sẽ lên Thượng Cảnh.”

– Thầy chết bất tử không mẹ tôi ở nhà rồi tiền bạc để đâu?

– Vì Bà Ngoại con bệnh gần qui, nên Thầy cho Mẹ con về Ngoại nuôi Bà. Còn tiền bạc của cả chôn nơi đâu Mẹ con sẽ biết. Duy có 2 tháng nay Thầy để riêng 90 đồng bạc cất ở kệ vừa lúa mà thôi.

– Nếu vậy thì con sẽ sửa soạn cái chết cho Thầy. Bây giờ con phải đi rước ông lão Tám Vịnh, Minh Sư ở An Ninh đến cho Thầy sám hối. (Vì Thầy tôi có gốc Minh Sư)

– Không kịp đâu.

– Nếu vậy Thầy dùng một chén cơm chay tương rau bây giờ đang đi về cõi trên cho tiện.

– **Người không còn trần thế, đâu còn dùng hạt cơm của trần.**

– Nếu Thầy không ăn cơm thì dùng hoa quả.

– **Đã về cõi khác thì không còn dùng vật chi cõi này nữa.**

– Thôi Thầy dùng một trái quít.

– *Thôi thì vị lòng con dùng 1 múi mà thôi.*

Vì thế nên Thầy tôi có ăn 1 múi quít kể cho uống 1 muống nước.

– Sau khi Thầy chết rồi chôn cất nơi đâu?

– Chôn đất mới mua trở đầu về mặt trời mọc, chân ra đường xe, nhưng phải rước Thầy Mười Vừa xây huyệt.

– Đám xác Thầy để mấy ngày.

– Phàm sự là 3 ngày cất táng.

– Đám thì có đồng dòng họ bà con phải heo bò đãi tiệc cô bác như vậy cho tròn có tội lỗi không?

– Sao không tội, nhưng thế sự muốn xử tròn thì tự ý con.

– Rồi có tội tính sao?

– Ta ở cõi dưới, lãnh tờ bầu làm bực Phán Quan. Ta sẽ xuất tiền muốn người chặn giữ, chờ mấy con tu hành trả quả rồi mới lên Thượng Giới được. Đó là mấy con tự liệu.

Khi Thầy tôi vừa sống ngồi dậy và nói được thì bảo tôi: Phải lập một bàn vọng có hương đăng, mời 2 ông Quan cõi dưới đưa ta về cõi trần để tỏ hết cho con biết. **Khi trở lại cõi vô vi thì con cháu chẳng nên khóc lóc mà bần bịu trễ thì giờ sẽ phạm tội mà mất tờ bầu cử của ta.**

Bởi thế cho nên tôi lật đật đi sắm một bàn hương án, nhang đèn dọn giữa nhà và tôi mời 2 ông Quan vô hình lại ngồi. Phần nhiều cô bác lối xóm không tin rầy la tôi đừng nghe theo: “Thầy mấy sống dậy và nói được thì không bao giờ chết nữa đâu mà sợ”. Tôi có đức tin vô hình, tôi tin quả thật có 2 ông Quan vô vi đi với Thầy tôi và thế nào Thầy tôi cũng chết lại nữa nên lo hỏi han đủ điều.

Khi Thầy tôi sống dậy, ngồi trên cái giường chết, kể bước xuống qua bộ ván ngựa, ngồi nói chuyện, mình lạnh như đồng, đôi mắt ngó ngay không nháy, lửa hơi không ấm áp chi cả.

Kể có ông sui thứ tư là ông Hương Hào Cương nói: “Anh ráng sống có lẽ nào chết bỏ sui gia.”

– Tôi xin gọi con cháu lại cho anh và tôi nằm xuống có anh dạy bảo con lo đám tôi.

Kể ông Xã Tình nói: “Thầy Tám Thầy sống lại được thì ở đời với con, nhà Thầy ở đây, con, vợ đây Thầy bỏ đi đâu?”

– Xin ông ở lại trần tôi về cõi khác.

– Cởi khác ở đâu? nhà Thầy ở đây chớ có nhà nào nữa mà Thầy nói vậy?

– Nhà ở **trần thế đây là cõi tạm thôi**. Còn tôi về ở **đình thự làm việc âm**. Sau sẽ về ngôi cũ là **cõi Thượng giới mới thật là quê hương**.

Vì vậy nên Tước tôi sửa soạn cái chết của Thầy tôi. Nấu nước Bạch Đàn tắm gội và thay bộ quần áo trắng cho Thầy tôi. Bớt tóc bịt khăn đóng, mang vợ, giấy Tàu rồi anh em xúm lại làm lễ bái. Xong xuôi Thầy tôi ngồi ngay và ngó thẳng.

Kế Má tôi nói: “Con ông tạo ra đây bây giờ bỏ đi đâu?”

– **Khi còn ở cõi trần, vợ chồng con cái, chớ khi chết rồi thì mỗi người một bốn mạng riêng biệt không còn thê thảng tử phược nữa**. Vậy mẹ nó ở lại nuôi con chừng một năm nữa cũng trở về chốn cũ.

Đoạn Thầy tôi sờ đầu em út tôi là Kính và nói: “*Mấy con đừng hiếp đáp bỏ bê em đại. Nếu bây hiếp nó, ta sẽ quở bây nóng lạnh nhức đầu mà nếu rũi có vậy thì đến bàn thờ nguyện cầu thì ta cho hết. Thôi bây giờ xem đồng hồ 5 giờ (sáng mai ngày 23-11 năm Tuất 1922) tới giờ nên hai ông Quan vô hình hối thúc phải trở về cho kịp giờ.*”

Vừa nói dứt thì quả đồng hồ đánh 5 tiếng. Thầy tôi bước qua giường chết trước khi đăng tịch.

Tôi liền khóc nói rằng: “*Thầy ráng đợi 2 em tôi về thấy mặt rồi sẽ chết lại.*”

(Bởi lúc 9 giờ Thầy tôi chết lần trước thì cũng không có mặt hai em tôi là Tư Ngôi và Sáu Kiểu).

– *Không thể chờ được vì đã xin phép về đây trời lại đủ cho con yên lòng rằng ta đủ số đừng than khóc mà động lòng. Bây giờ tới giờ rồi, thật tội nghiệp cho thẳng*

Ngôi, hiện giờ ta thấy nó đường ngôi đường đắp, cắm cây về dưới đất mà chờ Thầy Mười Vừa tại Rộc Môn Phước Chỉ, còn thằng Kiếu nó đang chong đèn ngôi học tại nhà Quản Tào Tây Ninh nên hai đứa này về không kịp. Ta phải đi con nhớ lời dặn.

Dứt lời thì ông Thân tôi nằm xuống ngay chơn đi trực chỉ.

Từ đó về sau tôi lo chôn cất ông thân tôi không có khóc than chi nữa. Chùng cất táng rồi tôi mới dám khóc.

Quả thật làm Tuần Giáp một năm thì Mẹ tôi mất nữa.

Thầy và mẹ tôi hạ sanh được 9 trai và một gái: (Mẹ tôi là Nguyễn Thị Bích).

1. **Bùi Tấn Tước**, sinh ngày 13-8 Mậu Tuất (1898) thuộc ngày Giáp Ngọ, giờ Hợi âm lịch, nguyên là *Thượng Chánh Phối Sư Thượng Tướng Thanh*.
2. **Bùi Văn Tứ** tự là Vận, sinh ngày 13-5 Canh Tý (1900) giờ Dậu âm lịch (Nguyên *Phối Sư Ngọc Tứ Thanh*).
3. **Bùi Văn Tác** tự là Ngôi, sinh ngày 27-12 Tân Sửu (1901) giờ Thân âm lịch (Nguyên *Phối Sư Thái Tác Thanh*).
4. **Bùi Văn Chiêu** tự là Phổ sinh ngày 28-5 Giáp Thìn (1904) ngày Bính Ngọ, giờ Ngọ âm lịch (Nguyên *Giáo Sư Thượng Chiêu Thanh*).
5. **Bùi Đắc Nhuận** tự là Kiếu, sinh ngày 10-5 Bính Ngọ (1906) ngày Bính Ngọ, giờ Hợi (*Đầu Sư Ngọc Nhuận Thanh*).
6. **Bùi Văn Khảm** sinh ngày 16-4 năm Mậu Thân (1908) ngày Canh Ngọ, giờ Hợi. Chết lúc 23 tuổi nhằm ngày 1-2 Canh Ngọ (1930) giờ Mùi.
7. **Bùi Đắc Hùng** tự là Khiêm sinh ngày 19-2 Canh

Tuất (1910) ngày Quý Tỵ, giờ Tỵ âm lịch (*Hiển Tài Ban Thế Đạo*).

8. **Bùi Đắc Cấn** tự là Nhượng sinh ngày 13 tháng 10 năm Tân Hợi (1912) ngày Mậu Thân giờ Tỵ âm lịch (*Chức Việc Bàn Trị Sự Hương Đạo An Hòa*).
9. **Bùi Thị Nhường** sinh ngày 8-3 Giáp Dần (1914) ngày Kỷ Mùi giờ Thân âm lịch. (*Giáo Hữu Hương Nhường*).
10. **Bùi Cung Kính** sinh ngày 19-2 Đinh Tỵ (1917) ngày Quý Sửu giờ Ngọ. Kính nhập môn tại Lộc Giang năm 1926 qui vị ngày 18-7 Giáp Thân (1944) giờ Dậu tại Thánh Thất Chợ Lớn, đem về chôn tại An Hòa. Kính được truy phong *Truyền Trạng* vào năm 1946 là Nghĩa Tế thứ Tư của Đức Hộ Pháp.

▪ *Thượng Chánh Phối Sư Thượng Tước Thanh ghi soạn.*

THI THƠ

CHỮ TÂM ĐỘC VẬN

*Xử thế cần trao một chữ Tâm,
Tu, tề, bình, trị thuận Thiên Tâm.
Nghĩa Nhân lo vẹn hành công lý,
Đạo đức tua bền giữ bốn Tâm.
Mọi người đều có Linh Sơn tháp,
Chẳng ở Linh Sơn chỉ ở Tâm.*

THƯỢNG TƯỚC THANH

ĐỨC THƯỢNG SANH XƯỚNG

*Hội Thánh mới giao năm Đạo quyền,
Mười ba năm một dạ trung kiên.
Độ đời quyết lánh vòng danh lợi,
Trao chí tìm noi bậc Thánh Hiền.*

Từ ái làm nên an thổ võ,
Đức ân dụng phép tạo nhưn duyên.
Những mong huệ trách trên nhuần gội,
Sứ mạng làm xong giữ trọn nguyên.

16-7-1970

NGÀI PHỐI SƯ THƯỢNG TƯỚNG HOẠ KHÁC VẠN

Tuổi bảy mươi dư thấy đã già,
Hồi hưu dưỡng lão sáu năm qua.
Tổn tâm lập chí gìn chơn giáo,
Dưỡng tánh tu trì pháp đạo nhà.
Buổi buổi kệ kinh tiêu nghiệt chướng,
Đêm đêm tụng niệm chú Di Đà.
Khẩn cầu Từ Phụ ban hồng huệ,
Đời Đạo đồng chung một quốc gia.

ĐIỀU HIỂN NHƠN LÊ VĂN TRUNG

Hiển Nhơn Chuông Quân đã triều Thiên,
Kiến diện Chí Tôn trước Điện Tiên.
Phước Thiện cố lo tròn chủ nghĩa,
Thi ân quyết giữ chuông tâm điển.
Bảy mươi lăm tuổi công viên mãn,
Năm chục dư niên vững mối giếng.
Vì số mạng hư về cảnh cũ,
Hưởng an nhàn hội ngộ Thân Tiên.

THƯỢNG CPS. HÀM THƯỢNG TƯỚNG THANH

LUẬN CHỮ TÂM

Đạt đạo chỉ nhờ giữ nhứt tâm,
Thuận tòng Thiên mạng há đâu lằm.

Bền lòng tô điểm nền âm chất,
 Gắn chí đắp bồi cõi hạnh lâm.
 Thọ mạng huyền linh rèn chí Thánh,
 Niệm câu diệu pháp rửa lòng phàm.
 Soi gương bác ái diu sanh chúng,
 Đạt đạo chỉ nhờ giữ **nhứt tâm**.

PS THƯỢNG TƯỚNG THANH

TÒA THÁNH

Toà Thánh hai hàng cột đúc rồng,
 Thọ Trời đào tạo dễ như không.
 Tài phàm hay khéo còn lường đặng,
 Pháp Phật cao siêu chẳng thể đong.
 Mọi sự tác thành nhờ chí hiệp,
 Muôn điều đắc thắng bởi tâm đồng.
 Thiên thời địa lợi hoà nhơn loại.
 Trụ khối tinh thần giữa Á Đông.

TRỪ BỎ TÁNH PHÀM

Tự giác khuyên người bỏ tánh tham,
 Sắc tài không nhiễm dứt lòng tham.
 Danh thơm hậu thế đời ca tụng,
 Tiếng tốt lưu truyền bởi chẳng tham.
 Quyền lợi tranh giành mưu sát hại,
 Đỉnh chung cướp giựt cũng vì tham.
 Tham nhân, tham nghĩa chưa hề thấy,
 Tham đạo hiền từ ít kẻ tham.

XÍCH QUANG

ĐÔNG THIÊN CẢM TÁC

Xuân, Hè, Thu mãn, kể sang Đông,
Hậu khí vẫn xoay não nuốt lòng.
Tám tiết nắng mưa, Trời chỉ định,
Bốn mùa ấm lạnh, đất phân đồng.
Đã đành máy tạo xây thời cuộc,
Ngặc nổi nhưn quần chịu gió đông.
Nhờ pháp quyền linh chan rưới bùa,
Cứu an lê thứ khắp non sông.

XÍCH QUANG

TINH THẦN PHỤC VỤ

Phục vụ chỉ nhờ có xác thân,
Giỏi trau tâm tánh luyện tinh thần.
Từ bi, bác ái làm căn bản,
Chánh trực công bình chước giáo dân.
Cứu khổ phò nguy không nản chí,
Thi ân tế chúng cố chuyên cần.
Hy sinh tận tụy diu sanh chúng,
Trọn kiếp vẹn gìn Đạo Nghĩa Nhân.

XÍCH QUANG

LÝ ĐẠO

Không tham danh lợi chẳng tranh tài,
Vì nghĩa diu người cứ mạnh tay.
Mục đích vị tha chưa phải dở,
Phương châm ái chúng lắm điều hay.
Thời suy gặp buổi cơ đồ chuyển,
Vận thời chờ khi bóng ác xoay.
Cứu khổ phò nguy trang Thánh đức,

Phi thường chó tưởng chuyện khôì hài.

XÍCH QUANG

THƯƠNG NGƯỜI NÀO KHÁC THỂ THƯƠNG THÂN

*Thương yêu hơn loại ấy thương mình,
Cả thầy cùng chung một điểm linh.
Đoàn kết dắt dìu tình cốt nhục,
Đỡ nâng yêu ái bạn đồng sanh.
Đệ huynh thân thiện hữu tranh đấu,
Chung tộc liên quan dứt chiến chinh.
Đời Đạo điểm tô non nước Việt,
Bắc Nam thống nhất sớm hoà bình.*

XÍCH QUANG

TIỀN GIÁO SƯ THƯỢNG CẢNH THANH ĐI KHÂM TRẤN BIÊN HOÀ

Bài I:

*Trương buồm xuống vịnh với lên voi,
Thẳng dậm Miền Đông lỗ thấy mòi.
Ô Cấp, Biên Hoà oai tiếng sấm,
Bình Dương, Long Khánh trỗi hơi còi.
Tiếp nghinh Khâm Trấn truyền chơn Đạo,
Hoan lạc môn đồ để dấu roi.
Hoà hiệp đồng tâm liên ái kết,
Nghĩa nhân vẹn đạo đáng vàng thoi.*

THƯỢNG TƯỚNG THANH 1966

Bài II:

*Trách nhiệm hơn sanh phải thật hành,
Ly gia cắt ái độ quần sanh.
Thuận tòng Thiên mạng qui chơn giáo,
Hoà hiệp hơn tâm hưởng phước lành.*

*Khâm Trấn Biên Hoà khai đước huệ,
Miền Đông các tỉnh rạng thanh danh.
Ngàn thu Đạo sử còn ghi chép,
Diễn đạt công phu tại chí thành.*

THƯỢNG TƯỚNG THANH

ĐIỀU NGÀI ĐẦU SƯ THÁI BỘ THANH

*Thái Đầu Sư ký mã đấng Tiên,
Lìa cõi trần gian kiếu bệ tiền.
Nhập Điện Diêu Cung trình Phật Mẫu,
Vào Kinh Bạch Ngọc bái Hoàng Thiên.
Tám mươi tuổi lễ công viên mãn,
Năm chục năm dư giữ mỗi giềng.
Ở thế toan lo tròn Đạo nghiệp
Qui Thiên an nghỉ Địa Ngôi Tiên*

22-11-1976

XÍCH QUANG

Đây là phần tài liệu sưu tầm chưa đầy đủ về Ngài Phối Sư Thượng Tướng Thanh, kính mong các vị Đạo Huynh ai có tài liệu liên quan về ông bổ sung thêm để phần tiểu sử này được đầy đủ hơn.

Quang Minh.

TIỂU SỬ PHỐI SỨ THƯƠNG TỨC THANH

BIÊN SOẠN | SĨ TÀI BÙI VĂN TIẾP